CÔNG TY CỔ PHẦN
CƠ KHÍ LẮP MÁY LILAMA

Số: 11../CBTT-L35/2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Ninh Bình, ngày 13 tháng 01 năm 2020

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
(Năm 2019)

Kính gửi: - **Ủy ban Chứng khoán Nhà nước**
- **Sở Giao dịch Chứng khoán**

- Tên công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ LẮP MÁY LILAMA
- Địa chỉ trụ sở chính: 72E, đường Hoàng Diệu, TP Ninh Bình, Ninh Bình
- Điện thoại: 02293.871.125 - Fax: 02293.873.074 - Email: lilamaemc@gmail.com
- Vốn điều lệ: 32.651.550.000 đồng.
- Mã chứng khoán: L35

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	14/NQ-ĐHĐCĐ-2019	26/04/2019	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, phiên họp thường niên 2019, thông qua: - Kết quả SXKD 2018 – Kế hoạch SXKD 2019 - Báo cáo của Hội đồng quản trị - Báo cáo tài chính đã được kiểm toán 2018 - Phân phối lợi nhuận năm 2018 - Báo cáo của Ban kiểm soát - Thù lao và tiền lương của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Thư ký HĐQT – Người phụ trách quản trị Công ty - Lựa chọn đơn vị Kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019.

II. Hội đồng quản trị:

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Signature Not Verified
Ký bởi: VĂN VIỆT HƯNG
Ký ngày: 14/1/2020 10:42:09

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ông Lê Hữu Điều	Chủ tịch	24/04/2011	8	100%	
2	Ông Nguyễn Văn Triều	Thành viên	01/09/2011	8	100%	
3	Ông Nguyễn Mạnh Hưởng	Thành viên	27/04/2017	8	100%	
4	Ông Nguyễn Tất Linh	Thành viên	26/04/2016	8	100%	
5	Ông Vũ Sơn Lâm	Thành viên	26/04/2016	8	100%	

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Tổng Giám đốc: Năm 2019, HĐQT thực hiện hoạt động giám sát việc quản lý điều hành của Tổng giám đốc đảm bảo tuân thủ Điều lệ công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết của HĐQT.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không thành lập các tiểu ban.

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

STT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	99/NQ-HĐQT-2019	14/03/2019	Thông qua: Báo cáo tài chính kiểm toán 2018.
2	100/NQ-HĐQT-2019	14/03/2019	Thông qua: Kế hoạch và tình hình thực hiện SXKD Quý 1/2019 – Kế hoạch SXKD Quý 2/2019; Kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2019; Chương trình, nội dung các báo cáo, tờ trình và văn bản tình ĐHĐCĐ phiên họp thường niên 2019; Một số chủ trương, định hướng điều hành sản xuất kinh doanh thời gian tới.
3	101/NQ-HĐQT/2019	10/05/2019	Thông qua: Phê duyệt đơn giá tiền lương 2019.
4	102/NQ-HĐQT/2019	28/06/2019	Thông qua: Kết quả SXKD Quý 2/2019; Kế hoạch SXKD Quý 3 năm 2019.
5	103/NQ-HĐQT/2019	18/07/2019	Bổ nhiệm ông Nguyễn Giang Nam giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc Công ty.
6	104/NQ-HĐQT/2019	24/07/2019	Thông qua: Thông qua phương án huy động vốn năm 2019.
7	105/NQ-HĐQT/2019	20/08/2019	Thông qua: Báo cáo tài chính bán niên soát xét 2019; Kết quả SXKD 6 tháng đầu năm 2019 và Kế hoạch SXKD Quý 3/2019.
8	106/NQ-HĐQT/2019	20/08/2019	Đánh giá tình hình SXKD và tình hình tài chính và thông qua một số chủ trương, định hướng trong SXKD.
9	107/NQ-HĐQT/2019	28/10/2019	Thông qua: Kết quả SXKD Quý 3/2019; Kế hoạch SXKD Quý 4 năm 2019 – ước thực hiện cả năm 2019 và Kế hoạch SXKD 2020.
10	108/NQ-HĐQT/2019	28/10/2019	Kéo dài thời hạn giữ chức vụ Phó tổng giám đốc đối với ông Nguyễn Thanh Quang cho đến khi đủ tuổi nghỉ hưu.
11	109/NQ-HĐQT/2019	28/10/2019	Thông qua việc thanh lý một số tài sản cố định: hết niên hạn sử dụng, hỏng, không cần dùng cho hoạt động SXKD.

III. Ban Kiểm soát

1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát (BKS):

STT	Thành viên Ban kiểm soát	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ông Nguyễn Thị Hồng Tân	Trưởng ban	26/04/2016	2	100%	
2	Ông Phạm Mạnh Đức	Thành viên	26/04/2016	2	100%	
3	Ông Lê Tuấn Minh	Thành viên	27/04/2013	2	100%	

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban tổng giám đốc điều hành và cổ đông:

- Giám sát việc thực hiện Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông, việc tuân thủ Pháp luật của Hội đồng quản trị và các thành viên HĐQT; kiểm tra tính hợp pháp của các Nghị quyết HĐQT, tham dự các cuộc họp của HĐQT;

- Giám sát Ban tổng giám đốc trong việc tuân thủ Pháp luật, Điều lệ, Quy chế nội bộ của Công ty; Giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của HĐQT và Nghị quyết của ĐHĐCĐ;

- Kiểm tra, kiểm soát các Báo cáo tài chính của Công ty;

- Giám sát việc thực hiện quyền và nghĩa vụ của cổ đông; tiếp nhận các tông tin và giải quyết yêu cầu của cổ đông theo quy định của pháp luật.

3. Sự phối hợp giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban TGĐ điều hành và cán bộ quản lý khác: BKS phối hợp với HĐQT, BTGĐ, cán bộ quản lý khác trong việc thực hiện chức năng nhiệm vụ của BKS.

4. Hoạt động khác của Ban kiểm soát (BKS): Không

IV. Đào tạo về quản trị công ty: Không

V. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty:

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
1	Tổng công ty Lắp máy Việt Nam		Công ty mẹ	ĐKDN: 0100106313 đăng ký thay đổi lần 2 ngày 06/04/206 tại Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội	124 Minh Khai, Hai Bà Trưng, Hà Nội	19/06/2006		
2	Lê Hữu Điều	069C003510	Chủ tịch HĐQT	CMND 142499594 cấp ngày 02/04/2007 tại Hải Dương	72E Hoàng Diệu, TP Ninh Bình	24/04/2011		
3	Nguyễn Văn Triều		Thành viên HĐQT – Tổng giám đốc	CMND: 013250611 cấp ngày 19/01/2010 tại Hà nội	72E Hoàng Diệu, TP Ninh Bình	01/09/2011		

4	Nguyễn Mạnh Hưởng		Thành viên HĐQT – Kế toán trưởng	CMND/Hộ chiếu: B6805462 cấp ngày 09/07/2012 tại Hà Nội	72E Hoàng Diệu, TP Ninh Bình	27/04/2017		
5	Vũ Sơn Lâm	069C003562	Thành viên HĐQT	CMND 164413942 cấp ngày 24/02/2010 tại Ninh Bình	72E Hoàng Diệu, TP Ninh Bình	26/04/2016		
6	Nguyễn Tất Linh	069C003684	Thành viên HĐQT	CMND 164555752 cấp ngày 13/06/2010 tại Ninh Bình	72E Hoàng Diệu, TP Ninh Bình	24/04/2011		
7	Nguyễn Thị Hồng Tân	069C003461	Trưởng BKS	CMND 164594573 cấp ngày 01/02/2012 tại Ninh Bình	72E Hoàng Diệu, TP Ninh Bình	26/04/2016		
8	Phạm Mạnh Đức	009C085892	Kiểm soát viên	CMND 013457409 cấp ngày 30/07/2011 tại Hà Nội	124 Minh Khai, Hà Nội	27/04/2013		
9	Lê Tuấn Minh	069C003451	Kiểm soát viên	CMND 151056117 cấp ngày 05/05/2003 tại Thái Bình	72E Hoàng Diệu, TP Ninh Bình	26/04/2016		
10	Nguyễn Thanh Quang		Phó Tổng giám đốc	CMND 141756980 cấp ngày 20/05/2010 tại Hải Dương	72E Hoàng Diệu, TP Ninh Bình	01/11/2014		
11	Nguyễn Giang Nam		Phó Tổng giám đốc	CMND/CCCD số: 019069000101 cấp ngày 18/3/2017	72E Hoàng Diệu, TP Ninh Bình	18/07/2019		Bổ nhiệm
12	Nguyễn Văn Huân	069C003451	Phó Tổng giám đốc	CMND 164135276 cấp ngày 19/04/2000 tại Ninh Bình	Đông Thành, TP Ninh Bình	01/10/2011	01/08/2019	Nghỉ hưu

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan với công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Không

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: Không

4. Giao dịch giữa công ty với đối tượng khác: Không

VI. Giao dịch của cổ đông nội bộ và người liên quan:

1. Danh sách cổ đông nội bộ và người có liên quan:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/ ĐKKD	Ngày cấp CMND/ ĐKKD	Nơi cấpCMND/ ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ
1	**Lê Hữu Điều**	**069C003510**	**Chủ tịch HĐQT**	**142499594**	**02/04/2007**	**Hải Dương**	**196B, Quang Trung,TP Hải Dương**	**27.243**	**0,83**
1.1	Lê Thị Cúc		Vợ	142578568	31/08/2009	Hải Dương	196B, Quang Trung,TP Hải Dương	0	0
1.2	Lê Anh Đức		Con	142491861	2/12/2013	Hải Dương	196B, Quang Trung,TP Hải Dương	0	0
1.3	Lê Thu Hà		Con	142746086	26/04/2011	Hải Dương	196B, Quang Trung,TP Hải Dương	0	0
1.4	Lê Hữu Sinh		Anh				Thụy Lương, Thái Thụy, Thái Bình	0	0
2	**Nguyễn Văn Triều**		**TV HĐQT, Tổng giám đốc**	**013250611**	**19/01/2010**	**Hà Nội**	**P604.54 Hạ Đình-Hạ Đình-Thanh Xuân-Hà Nội**	**0**	**0**

2.1	Vũ Thị Thúy		Vợ	013250612	19/01/2010	Hà Nội	P604.54 Hạ Đình-Hạ Đình-Thanh Xuân-Hà Nội	0	0
2.2	Nguyễn Vũ Thanh Hải		Con				P604.54 Hạ Đình-Hạ Đình-Thanh Xuân-Hà Nội	0	0
2.3	Nguyễn Vũ Hải Sơn		Con				P604.54 Hạ Đình-Hạ Đình-Thanh Xuân-Hà Nội	0	0
2.4	Nguyễn Văn Nhuận		Cha				Hải Triều, Tiên Lữ, Hưng Yên	0	0
2.5	Đỗ Thị Phê		Mẹ				Hải Triều, Tiên Lữ, Hưng Yên	0	0
2.6	Nguyễn Thị Tinh		Chị	090124079	01-08-2011	Thái Nguyên	Phường Cải Đan - Sông Công-Thái Nguyên	0	0
2.7	Nguyễn Văn Dư		Anh	013290785	03/06/2010	Hà Nội	Phường Quan Hoa-Quận Cầu Giấy-TP. Hà Nội	0	0
2.8	Nguyễn Thị Thư		Chị	140681060	13/03/1979	Hưng Yên	Phường thống nhất-TP.Nam Định - Nam Định	0	0
2.9	Nguyễn Quang Thừa		Anh	145098637	02/12/1999	Hưng Yên	Hải Triều-Tiên Lữ-Hưng Yên	0	0
3	**Nguyễn Mạnh Hưởng**		**TV HĐQT, Kế toán trưởng**	**B6805462**	**09/07/2012**	**Hà Nội**	**72E Hoàng Diệu, TP Ninh Bình**	-	0
3.1	Nguyễn Thị Kim Hoa		Vợ				P808 Nhà No1 - 282 Lĩnh Nam, Hà Nội	0	0
3.2	Nguyễn Minh Trang		Con				P808 Nhà No1 - 282 Lĩnh Nam, Hà Nội	0	0
3.3	Nguyễn Đức Huy		Con				P808 Nhà No1 - 282 Lĩnh Nam, Hà Nội	0	0
3.4	Nguyễn Đức Thọ		Cha				Hùng Sơn, Lâm Thao, Phú Thọ	0	0
3.5	Hà Thị Kim Khanh		Mẹ				Hùng Sơn, Lâm Thao, Phú Thọ	0	0
3.6	Nguyễn Thị Minh Hải		Em				Hoàng Văn Thụ, Hoàng Mai, Hà nội	0	0
4	**Nguyễn Tất Linh**	**069C003684**	**Thành viên BKS**	**164555752**	**13/06/2010**	**Ninh Bình**	**89 Vân Giang, TP Ninh Bình, Ninh Bình**	**14,670**	**0,45**
4.1	Trần Thị Ngọc Cầm		Mẹ	16454219	03/09/2009	Ninh Bình	89 Vân Giang, TP Ninh Bình, Ninh Bình	0	0
4.2	Phạm Thị Vân		Vợ	161710552	04/06/2010	Ninh Bình	89 Vân Giang, TP Ninh Bình, Ninh Bình	0	0
4.3	Nguyễn Tất Hoàng		Con	164361217	22/12/2005	Ninh Bình	Phương Liệt, Thanh Xuân, Hà Nội	0	0
4.4	Nguyễn Thị Phương Thảo		Con				89 Vân Giang, TP Ninh Bình, Ninh Bình	0	0
4.5	Nguyễn Thị Mai Lan		Chị	270008232	19/02/2004	BR V.Tàu	10 - Vi Ba - TP Vũng Tàu - Bà Rịa Vũng Tàu	0	0
4.6	Nguyễn Thị Mai Lý		Em	013190773	14/12/2009	Hà Nội	291, Lạc long Quân, Tây Hồ, Hà nội	0	0
5	**Vũ Sơn Lâm**		**Thành viên HĐQT**	**164413942**	**24/02/2010**	**Ninh Bình**	**Số 72E, Hoàng Diệu, TP Ninh Bình**	**2.960**	**0,09**
5.1	Phạm Thị Thơm		Vợ	162007089		Ninh Bình	Phố Tân An, P. Tân Thành, TP Ninh Bình,	0	0
5.2	Vũ Hồng Quân		Con	164644226		Ninh Bình	Phố Tân An, Tân Thành, TP Ninh Bình,	0	0
5.3	Vũ Sơn Tùng		Con				Phố Tân An, Tân Thành, TP Ninh Bình,	0	0
5.4	Vũ Trọng Tửu		Cha	160737306		Nam Định	Vĩnh Hào, Vụ Bản, Nam Định	0	0
5.5	Nguyễn Thị Khiếu		Mẹ	160737307		Nam Định	Vĩnh Hào, Vụ Bản, Nam Định	0	0
5.6	Vũ Thị Thu Hải		Em	162294149		Nam Định	Phường Hiệp Phú, Quận 9, TP Hồ chí Minh	0	0
5.7	Vũ Thị Thu Hà		Em	162351847		Nam Định	Vĩnh Hào, Vụ Bản, Nam Định		
5.8	Vũ Anh Trà		Em	162454606		Nam Định	Thị trấn Đông Anh, Hà Nội	0	0

6	**Nguyễn Giang Nam**		**Phó TGĐ**	**019069000101**	**18/3/2017**		**Số 84, Ngô Gia Tự, P Thanh Bình, TP Ninh Bình**	**6.060**	**0,18**
6.1	Đinh Thị Minh Ngân		Vợ	037177002732	12/6/2019		Số 84, Ngô Gia Tự, Thanh Bình, TP Ninh Bình	0	0
6.2	Nguyễn Duy Hưng		Con	037099000623	18/3/2017		Số 84, Ngô Gia Tự, Thanh Bình, TP Ninh Bình	0	0
6.3	Nguyễn Duy Thịnh		Con				Số 84, Ngô Gia Tự, Thanh Bình, TP Ninh Bình	0	0
6.4	Nguyễn Văn Kưu		Cha				Số 19, Hoàng Diệu, Thanh Bình, TP Ninh Bình	0	0
6.5	Nguyễn Thị Liên		Mẹ				Số 19, Hoàng Diệu, Thanh Bình, TP Ninh Bình	0	0
6.6	Nguyễn Sơn Hà		Em				Số 19, Hoàng Diệu, Thanh Bình, TP Ninh Bình	0	0
6.7	Nguyễn Thị Thúy Linh		Em				Số 136 – M1B – chung cư Thanh Hà – Hà Đông – Hà Nội	0	0
7	**Nguyễn Văn Huân**	**069C003826**	**Phó Tổng giám đốc**	**164135276**	**19/04/2000**	**Ninh Bình**	**Đông Thành, TP Ninh Bình, Ninh Bình**	**9.065**	**0,28**
7.1	Nguyễn Thị Như		Vợ	164433831	06/02/2007	Ninh Bình	Đông Thành, TP Ninh Bình, Ninh Bình	0	0
7.2	Nguyễn Văn Quân		Con			Ninh Bình	Đông Thành, TP Ninh Bình, Ninh Bình	0	0
7.3	Nguyễn Công Đoàn		Con	164459602		Ninh Bình	Đông Thành, TP Ninh Bình, Ninh Bình	0	0
7.4	Nguyễn Văn Lệ		Cha				Hà Nam	0	0
7.5	Nguyễn Thị Nghiên		Mẹ				Hà Nam	0	0
7.6	Nguyễn Văn Thắng		Em				Hà Nam	0	0
7.7	Nguyễn Thị Yến		Em				Hà Nam	0	0
7.8	Nguyễn Thị Huệ		Em				Hà Nam	0	0
8	**Nguyễn Thanh Quang**		**Phó Tổng giám đốc**	**141756980**	**20/05/2010**	**Hải Dương**	**TP Hải Dương, Hải Dương**	**0**	**0**
8.1	Nguyễn Thị Hằng		Vợ	142748525	08/09/2011	Hải Dương	TP Hải Dương, Hải Dương	0	0
8.2	Nguyễn Xuân Thành		Con				TP Hải Dương, Hải Dương	0	0
8.3	Nguyễn Xuân Trung		Con				TP Hải Dương, Hải Dương	0	0
8.4	Nguyễn Xuân Ruyên		Cha				Nam Cao, Kiến Xương, Thái Bình	0	0
8.5	Nguyễn Thị Nhỏm		Mẹ				Nam Cao, Kiến Xương, Thái Bình	0	0
8.6	Xuân Thị Ru		Chị				Vũ Tây, Kiến Xương, Thái Bình	0	0
8.7	Nguyễn Xuân Thịnh		Anh				TP Hồ Chí Minh	0	0
8.8	Nguyễn Xuân Chấp		Em	201302802	23/07/2009	Đà Nẵng	299/9 Hải Phòng, Đà Nẵng	4.000	0,12
8.9	Nguyễn Xuân Tư		Em				Nam Cao, Kiến Xương, Thái Bình	0	0
9	**Nguyễn Thị Hồng Tân**	**069C003461**	**TrưởngBKS**	**164594573**	**01/02/2012**	**Ninh Bình**	**Ninh Khánh, TP Ninh Bình, Ninh Bình**	**1.100**	**0,03**
9.1	Lê Chí Cường		Chồng	164624872	21/05/2013	Nam Định	Ninh Khánh, TP Ninh Bình, Ninh Bình	0	0
9.2	Lê Chí Kiên		Con				Ninh Khánh, TP Ninh Bình, Ninh Bình	0	0
9.3	Nguyễn Thị Hải Yến		Con				Ninh Khánh, TP Ninh Bình, Ninh Bình	0	0
9.4	Lê Thị Thành		Mẹ				Hà Nam	0	0
9.5	Nguyễn Ngọc Bích		Anh	172298418	30/3/2001	Thanh Hóa	Hà Nam		
9.6	Nguyễn Thị Ngọc		Chị	168432010	26/9/2009	Hà Nam	Hà Nam	0	0
9.7	Nguyễn Lê Bá Khánh		Em	035081000207	19/10/2015	Hà Nam	Hà Nam	0	0

10	**Lê Tuấn Minh**	**009C003451**	**Kiểm soát viên**	**151056117**	**05/05/2003**	**Thái Bình**	**72E Hoàng Diệu, TP Ninh Bình**	**4.761**	**0,15**
10.1	Hoàng Thị Lan		Vợ	034174002328	14/03/2016	Thái Bình	Lê Lợi, Kiến Xương, Thái Bình	0	0
10.2	Lê Thị Hương		Con				Lê Lợi, Kiến Xương, Thái Bình	0	0
10.3	Lê Mạnh Cường		Con				Lê Lợi, Kiến Xương, Thái Bình	0	0
10.4	Phạm Thị Nguyệt		Mẹ	150340605	04/10/1978	Thái Bình	Lê Lợi, Kiến Xương, Thái Bình	0	0
10.5	Lê Minh Thành		Chị	142362635	23/11/2003	Hải Dương	Lê Lợi, Kiến Xương, Thái Bình		
10.6	Lê Thị Dung		Chị	100019510	23/6/2012	Quảng Ninh	Công ty Thương Mại Quảng Ninh	79	0
10.7	Lê Thị Diệp		Chị	100558845	26/5/2010	Quảng Ninh	Hồng Hải, Hạ Long, Quảng Ninh		
10.8	Lê Thị cúc		Chị	142578568	31/8/2009	Hải Dương	Quang Trung, TP Hải Dương, Hải Dương		
11	**Phạm Mạnh Đức**	**009C085892**	**Kiểm soát viên**	**013457409**	**30/07/2011**	**Hà Nội**	**124 Minh Khai, Hai Bà Trưng, Hà Nội**	**0**	**0**
11.1	Hoàng Thị Quỳnh Lưu		Vợ	036189000090	26/05/2014	Hà Nội	124 Minh Khai, Hai Bà Trưng, Hà Nội	0	0
11.2	Phạm Văn Ngọ		Cha	161416595	20/06/2007	Nam Định	Hải Lý, Hải Hậu, Nam Định	0	0
11.3	Nguyễn Thị Hồng		Mẹ	160179260	29/08/2007	Nam Định	Hải Lý, Hải Hậu, Nam Định	0	0
11.4	Phạm Thị Hoa		Chị	162084597	08/06/1994	Nam Định	Hải Xuân, Hải Hậu, Nam Định	0	0
11.5	Phạm Thanh Hương		Chị	013005137	16/08/2007	Hà Nội	Nguyễn Đức Cảnh, Hoàng Mai, Hà Nội	0	0
11.6	Phạm Thị Nga		Chị	013457408	30/07/2011	Hà Nội	Nguyễn Đức Cảnh, Hoàng Mai, Hà Nội	0	0
11.7	Phạm Trường Thịnh		Em	013472311	01/10/2011	Hà Nội	Nguyễn Đức Cảnh, Hoàng Mai, Hà Nội	0	0
12	**Văn Việt Hưng**	**069C003463**	**Người được ủy quyền CBTT**	**183325264**	**23/03/2000**	**Hà Tĩnh**	**Phường Bích Đào, TP Ninh Bình, Ninh Bình**	**35**	**0,001**
12.1	Vũ Thị Thúy Hòa		Vợ	0311001189	23/07/2004	Hải Phòng	Phường Bích Đào, TP Ninh Bình, Ninh Bình	0	0
12.2	Văn Thị Hà Anh		Con				Phường Bích Đào, TP Ninh Bình, Ninh Bình	0	0
12.3	Văn Tiến Bình		Con				Phường Bích Đào, TP Ninh Bình, Ninh Bình	0	0
12.4	Văn Việt Hùng		Anh				Thành phố Vinh, Nghệ An	0	0
12.5	Văn Thị Ngọc Thu		Em	183463743	25/02/2014	Hà Tĩnh	Thành phố Hà Tĩnh, Hà Tĩnh	0	0

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết:

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng giảm
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Lê Thị Dung	Chị của ông Lê Tuấn Minh (Kiểm soát viên)	77.679	2,38%	79	0%	Bán
2	Nguyễn Văn Huân	Phó Tổng giám đốc Cty	18.365	0,56%	6.065	0,28%	Bán
3	Nguyễn Thị Hồng Tân	Trưởng Ban kiểm soát Cty	13.100	0,40%	1.100	0,03%	Bán
4	Lê Tuấn Minh	Kiểm soát viên	99.761	3,05%	4.761	0,15%	Bán

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không

CHỦ TỊCH HĐQT

Lê Hữu Điều